

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 08-5-2019
V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Sơn.

Ông Nguyễn Văn My.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Kệ - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2019 về việc “*ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 11 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kim O, sinh năm 1989.

Cư trú tại: Ấp C, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông La Thanh V, sinh năm 1988 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp T, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019 bà Nguyễn Kim O có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 01 năm 2019 nguyên đơn bà Nguyễn Kim O trình bày: Bà và ông La Thanh V tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn năm 2016 tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau. Trong quá trình chung sống giữa bà và ông V thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau dẫn đến cuộc sống hôn nhân không mang lại hạnh phúc. Xét thấy hôn nhân không còn hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn với ông La Thanh V. Trong quá trình chung sống bà và ông V có một người con chung tên La Gia H, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2016, con chung đang do bà Trực tiếp nuôi dưỡng, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại phiên tòa bị đơn ông La Thanh V trình bày: Ông và bà O tự nguyện chung sống với nhau năm 2011, đến năm 2016 đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn về kinh tế gia đình và bà O bỏ nhà đi nên vợ chồng không còn chung sống từ tháng 10 năm 2018 đến nay. Bà O yêu cầu ly hôn ông đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Nguyễn Kim O. Về con chung: Có một người con chung tên La Gia H, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2016, con chung do bà O trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn ông đồng ý giao con chung cho bà O trực tiếp nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Kim O, cho bà Nguyễn Kim O ly hôn với ông La Thanh V. Giao con chung tên La Gia H sinh ngày 09 tháng 6 năm 2016 cho bà O trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Kim O yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông La Thanh V, yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Nguyễn Kim O là nguyên đơn đã có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Nguyễn Kim O.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Kim O và ông La Thanh V tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2011, đến năm 2016 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên hôn nhân của bà O và ông V là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Bà O yêu cầu ly hôn với ông V, tại phiên tòa ông V đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà O vì cho rằng bà O đã bỏ nhà đi nên không thể tiếp tục chung sống. Điều này cho thấy tình trạng hôn nhân giữa bà O và ông V đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Kim O về việc yêu cầu ly hôn với ông La Thanh V.

[4] Về quyền nuôi con chung: Trong quá trình chung sống bà O và ông V có một người con chung tên La Gia H, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2016, con chung do bà O trực tiếp nuôi dưỡng, bà O yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa ông V đồng ý giao con chung cho bà O trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy sự thỏa thuận giữa bà O và ông V là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa bà O và ông V, giao người con chung tên La Gia H, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2016 cho bà Nguyễn Kim O trực tiếp nuôi dưỡng. Ông V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Bà O không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung bà O và ông V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà O phải chịu 300.000đ, bà O đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ được chuyển thu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39, Điều 147; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 53; Điều 56 Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

* Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Kim O và ông La Thanh V.

Về Quyền nuôi con chung: Giao người con chung tên La Gia H (giới tính nam), sinh ngày 09 tháng 6 năm 2016 cho bà Nguyễn Kim O trực tiếp nuôi dưỡng. Ông V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bà Nguyễn Kim O phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0007468 ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; bà O đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, ông La Thanh V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà Nguyễn Kim O có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi Cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- UBND thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều